

Tài khoản quản lý: N9653
Mật khẩu: 4321

Mẫu số 01

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
HỘI ĐỒNG THI ĐGNL TIẾNG ANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

Kỳ thi: Đánh giá năng lực Tiếng Anh (trình độ tương đương B2) Phòng thi: C1.A108
Môn thi: Kỹ năng đọc Ca thi: 7h30 Ngày thi: 6/11/2021

TT	SBD	Mã đăng nhập/ Mật khẩu	Họ và tên	Năm sinh	Ký tên	Ghi chú
1	TA0015	SV5648462	Trần Trung Đức	18/04/1997		
2	TA0016	SV5648463	Phạm Ngọc Hiếu	16/05/1995		
3	TA0017	SV5648464	Nguyễn Đoàn Hưng	21/09/1997		
4	TA0018	SV5648465	Trần Đức Hiếu	17/07/1999		
5	TA0019	SV5648466	Nguyễn Thị Diệp	12/03/1998		
6	TA0020	SV5648467	Nguyễn Thế Đức	05/08/1997		
7	TA0021	SV5648468	Lê Tấn Thắng	04/08/1997		
8	TA0022	SV5648469	Cao Phước Duy	10/03/1997		
9	TA0023	SV5648470	Nguyễn Thị Thuỳ Duyên	10/06/1997		
10	TA0024	SV5648471	Nguyễn Thiên Nga	06/01/1997		
11	TA0025	SV5648472	Nguyễn Trọng Hùng	20/12/1997		
12	TA0026	SV5648473	Nghiêm Văn Thiện	21/01/1997		
13	TA0027	SV5648474	Đoàn Hồng Quân	24/03/1998		
14	TA0028	SV5648475	Nông Thị Thuỳ Trang	9/9/1998		

Tổng số thí sinh theo danh sách:Tổng số thí sinh có mặt:.....
Tổng số bài thi:.....Tổng số tờ giấy thi:.....

Cán bộ coi thi thứ nhất
(ký ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi thứ hai
(ký ghi rõ họ tên)